

Xe Túy Cao

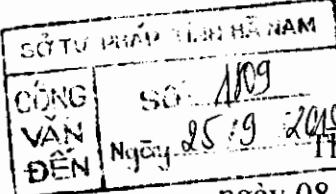
UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 742/STN&MT-KS,N&KTTV

V/v thẩm định Dự thảo Quy định đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 25. tháng 9 năm 2015



Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 767/VPUB-CT ngày 08 tháng 7 năm 2015 về việc thực hiện chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trương Minh Hiền phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại hội nghị ngày 14/9/2015. Giao sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng dự thảo “Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh” thay thế Quyết định số 20/2011/QĐ-UBND ngày 15/7/2011 của UBND tỉnh Hà Nam quy định về thí điểm đấu giá quyền khai thác cát, đất để san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Để hoàn thiện dự thảo Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị sở Tư pháp thẩm định dự thảo trên.

Văn bản thẩm định của quý cơ quan gửi về sở Tài nguyên và Môi trường: phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Thời gian trước ngày 30/9/2015.

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng cảm ơn./. *SĐT*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo sở (đ/c Song, đ/c Thông);
- Lưu: VT, KS,N&KTTV.

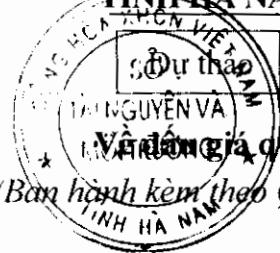
**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Xuân Thông

ỦY BAN NHÂN DÂN

TỈNH HÀ NAM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2015/QĐ-UBND ngày..... /...../2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản.

Những nội dung không quy định trong Quy định này, thực hiện theo Luật Khoáng sản và Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 22/2012/NĐ-CP) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến bán đấu giá tài sản.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Điều kiện của tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá

a) Là tổ chức, cá nhân có hồ sơ đăng ký tham gia phiên đấu giá được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét chọn theo quy định tại Điều 18 Quy định này;

b) Đã nộp phí tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước theo quy định.

2. Trường hợp khi có sự thay đổi về tư cách pháp lý; tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá phải nộp bổ sung văn bản liên quan cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá trước khi tiến hành phiên đấu giá.

3. Tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá và trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng từ chối nhận kết quả trúng đấu giá mà chưa được Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (dưới đây gọi chung là Hội đồng đấu giá) chấp thuận thì không được tham gia bất kỳ phiên đấu giá nào trong thời hạn 01 (năm), kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá đó.

Điều 4. Đối tượng không được tham gia đấu giá

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng đấu giá; cán bộ, công chức được giao tiếp nhận, chuẩn bị hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của sở Tài nguyên và Môi trường; cha, mẹ, vợ, chồng, con của những người nêu trên.

2. Những đối tượng bị cấm khác theo quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản.

Điều 5. Khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Khu vực khoáng sản được đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản và khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia;
2. Phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
3. Thuộc kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
4. Đã có kết quả thăm dò khoáng sản hoặc chưa có kết quả thăm dò khoáng sản nhưng đã có kết quả điều tra, đánh giá khoáng sản;

Điều 6. Xác định giá khởi điểm phiên đấu giá

1. Đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, giá khởi điểm phiên đấu giá được xác định bằng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi tắt là Nghị định số 203/2013/NĐ-CP).

2. Đối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản, giá khởi điểm phiên đấu giá được xác định bằng mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R), cụ thể như sau:

- Đối với VLXD thông thường dùng cho san lấp: $R = 5\%$
- Đối với VLXD thông thường còn lại: $R = 4\%$

3. Sở Tài nguyên và Môi trường xác định giá khởi điểm phiên đấu giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 7. Tiền đặt trước

1. Tiền đặt trước là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp trước khi tham gia phiên đấu giá. Tiền đặt trước do Hội đồng đấu giá quyết định và được xác định như sau:

a) Đối với trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, tiền đặt trước bằng 1% đến 15% giá khởi điểm;

b) Đối với trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản, tiền đặt trước được xác định trên cơ sở kết quả điều tra, đánh giá khoáng sản và được tính như Điều a Khoản này.

2. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá có thể nộp tiền đặt trước bằng tiền mặt hoặc bằng bảo lãnh dự đấu giá theo phương thức như sau:

a) Trường hợp nộp bằng tiền mặt; tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp vào tài khoản tạm giữ của cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

b) Trường hợp nộp bằng bảo lãnh dự đấu giá, tổ chức, cá nhân đề nghị tham gia đấu giá phải nộp bảo lãnh dự đấu giá cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá.

3. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chứng minh nộp tiền đặt trước bằng bảo lãnh dự đấu giá hoặc biên lai, chứng từ đã nộp tiền kèm theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

4. Cơ quan nhà nước có quyền xử lý số tiền đặt trước do tổ chức bảo lãnh nộp như đối với tiền của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá nộp.

5. Thời gian hoàn trả tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá nếu phiên đấu giá kết thúc trước 15 giờ. Nếu phiên đấu giá kết thúc sau 15 giờ thì tiền đặt trước sẽ được hoàn trả cho tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá vào ngày làm việc hôm sau. Đối với các tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản nhưng không được lựa chọn tham gia đấu giá thì tiền đặt trước được hoàn trả ngay sau khi có kết quả xét chọn các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường lập các thủ tục hoàn trả tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân không trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trừ trường hợp sau:

a) Tổ chức, cá nhân đã được xét chọn tham gia phiên đấu giá và nộp tiền đặt trước mà không tham gia phiên đấu giá, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá rút lại giá đã trả;

c) Là người trúng đấu giá nhưng từ chối ký biên bản phiên đấu giá;

d) Quá thời hạn 6 tháng kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá mà tổ chức, cá nhân trúng đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, quá 12 tháng kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản;

d) Giấy phép thăm dò khoáng sản bị thu hồi theo quy định của pháp luật.

Tiền đặt trước không được hoàn trả trong các trường hợp trên được nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 8. Bước giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Bước giá là mức chênh lệch của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. Đối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, bước giá được xác định bằng tiền đồng Việt Nam.

3. Đối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản, bước giá được xác định theo mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R).

4. Hội đồng đấu giá quyết định bước giá đối với mỗi phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 9. Cách tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản

1. Cách tính tiền trúng đấu giá ở khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 203/2013/NĐ-CP.

2. Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được áp dụng ổn định trong suốt thời gian được cấp phép khai thác.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xác định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 10. Phương thức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

1. Sau 5 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá của Ủy ban nhân dân tỉnh; sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản thông báo cho Cục Thuế tỉnh về số tiền phải nộp (*bao gồm cả việc xác định cụ thể số tiền phải nộp tại mỗi địa phương đối với trường hợp khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản nằm ở địa bàn hai huyện trở lên*), số lần nộp tiền và thời gian thu tiền trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, cụ thể như sau:

a) Đối với mỏ đã có kết quả thăm dò:

Chậm nhất sau 10 (mười) ngày kể từ ngày có thông báo số tiền phải nộp của sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh thông báo cho các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền trúng đấu giá vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

b) Đối với mỏ chưa có kết quả thăm dò:

Căn cứ mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đã trúng đấu giá và tài nguyên khoáng sản dự tính theo kết quả điều tra khảo sát; sở Tài nguyên và Môi trường dự tính số tiền trúng đấu giá và thông báo cho Cục thuế tỉnh.

Chậm nhất sau 10 (mười) ngày kể từ ngày có thông báo số tiền phải nộp của sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh thông báo cho các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền trúng đấu giá dự tính vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý thuế (số tiền dự tính đã nộp sẽ được đổi trừ với số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được tính sau khi có kết quả thăm dò).

2. Trường hợp thu nhiều lần, sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo bằng văn bản số tiền phải nộp của kỳ tiếp theo trước 10 ngày làm việc kể từ ngày phải nộp tiền theo quy định cho Cục thuế tỉnh để thông báo cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách Nhà nước.

Điều 11. Phương thức nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

1. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo Thông báo của cơ quan thuế. Thời gian chờ nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định, không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

2. Giấy nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước của Kho bạc nhà nước hoặc tổ chức được ủy nhiệm thu được lập thành 03 (ba) liên, trong đó:

- a) 01 (một) liên gửi cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;
- b) 01 (một) liên gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường để giám sát;
- c) 01 (một) liên gửi cho Cục thuế tỉnh để theo dõi, xử lý trong trường hợp có vi phạm.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 12. Hình thức trả giá trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trong vòng đấu giá đầu, tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải trả giá thấp nhất bằng giá khởi điểm phiến đấu giá cộng với số nguyên lần bước giá (1, 2, ..., n lần).
2. Trường hợp phải tổ chức vòng đấu giá tiếp theo, giá khởi điểm là giá trả cao nhất của vòng đấu trước liền kề. Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá trả thấp nhất phải bằng giá khởi điểm vòng đấu cộng số nguyên lần bước giá.
3. Phiếu trả giá có giá trị không đúng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều này được coi là không hợp lệ.

Điều 13. Lập, phê duyệt và thông báo kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước ngày 30 tháng 9 năm trước.
2. Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm phải đảm bảo có đủ một số nội dung sau:
 - a) Số lượng các khu vực đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trong đó:

Dối với khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản phải thể hiện rõ loại khoáng sản, khoáng sản chính và khoáng sản đi kèm; quy mô diện tích, tọa độ các điểm khép góc; trữ lượng khoáng sản, điều kiện khai thác, hiện trạng sử dụng đất đai trong khu vực mỏ.

Dối với khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản, phải thể hiện rõ diện tích khu vực có triển vọng khoáng sản; khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm có trong khu vực mỏ; tài nguyên dự tính; hiện trạng sử dụng đất.
 - b) Dự kiến về thời gian tổ chức phiến đấu giá, phương pháp tiến hành đấu giá.
 - c) Dự kiến về kinh phí thực hiện kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
 - d) Dự kiến số tiền thu được từ kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
3. Thông báo và đăng tải công khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Sau khi kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản và danh mục khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá được phê duyệt, sở Tài nguyên và Môi trường thông báo và đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Lập hồ sơ và tổ chức bán đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Căn cứ Kế hoạch đấu giá được duyệt, sở Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản do Hội đồng đấu giá điều hành.

Điều 15. Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập với các nội dung chính sau đây:

- a) Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá.
- b) Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá.
- c) Thông tin cơ bản về địa chất và khoáng sản; điều kiện khai thác khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; phương thức tham khảo thông tin, tài liệu có liên quan, hiện trạng về cơ sở hạ tầng, sử dụng đất khu vực có khoáng sản được đưa ra đấu giá.
- d) Giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá.
- e) Quy định về các tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ tham gia đấu giá.
- f) Các biểu mẫu cần có trong hồ sơ đấu giá (đơn đề nghị tham gia đấu giá, những yêu cầu cơ bản về mặt kinh tế - kỹ thuật...).

2. Trong trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản, hồ sơ mời tham gia đấu giá có thêm các yêu cầu về công nghệ khai thác, chế biến sâu và sử dụng khoáng sản, gồm các nội dung:

- a) Phương pháp, yêu cầu công nghệ, thiết bị khai thác, chế biến khoáng sản tối thiểu phải đạt được;
- b) Yêu cầu tối thiểu về chất lượng khoáng sản sau khai thác, chế biến;
- c) Mục đích, địa chỉ sử dụng khoáng sản sau khai thác.

Điều 16. Thông báo, đăng tải thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo công khai thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản còn được đăng tải công khai trên báo Hà Nam và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh Hà Nam; đài phát thanh xã, phường thị trấn nơi có khoáng sản đưa ra đấu giá ít nhất 02 lần, mỗi lần cách nhau 03 ngày.

Thời gian để thông báo và đăng tải thông tin liên tục trong 30 ngày trước ngày bắt đầu tiếp nhận hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản bao gồm:
 - a) Tên loại khoáng sản, địa điểm khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá.
 - b) Giá khởi điểm, tiền đặt trước.
 - c) Thời gian, địa điểm ngày bắt đầu bán hồ sơ tham gia đấu giá.
 - d) Thời gian, địa điểm ngày bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.
 - đ) Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức phiên đấu giá.
 - e) Các thông tin khác có liên quan.

Điều 17. Bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá bắt đầu từ ngày thông báo công khai thông tin về phiên đấu giá đến trước ngày kết thúc tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá 5 (năm) ngày.

2. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được tiếp nhận trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của sở Tài nguyên và Môi trường trong 30 ngày, kể từ ngày kết thúc thông báo thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 18. Xét chọn hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Trong thời gian không quá 5 (năm) ngày kể từ ngày hết hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, sở Tài nguyên và Môi trường phải hoàn thành phương án xét chọn hồ sơ của tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia phiên đấu giá và báo cáo Chủ tịch Hội đồng đấu giá.

2. Tổ chức, cá nhân được xét chọn tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau đây:

a) Có văn bản, tài liệu trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được lập theo quy định tại Khoản 2, Điều 16, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP.

b) Đáp ứng các quy định của tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản hoặc khai thác khoáng sản quy định tại Điều 34 và Điều 51 Luật khoáng sản;

c) Có cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản và phương án tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy định trong hồ sơ mời đấu giá.

3. Việc xét chọn hồ sơ để lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải được lập thành biên bản, có chữ ký của các thành phần tham gia.

4. Trong thời gian không quá 10 (mười) ngày kể từ ngày có kết quả xét chọn hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá. Hội đồng đấu giá phải tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Đối với các hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá không được lựa chọn, sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do không được xét chọn.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo công khai danh

sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi tiến hành phiên đấu giá; thông báo bằng văn bản về thời gian, địa điểm họp trao đổi về các thông tin liên quan đến phiên đấu giá; thời điểm khảo sát thực địa khu vực đấu giá; thời gian nộp phí tham gia đấu giá và tiền đặt trước cho tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá.

7. Phiên đấu giá chỉ được tổ chức khi có ít nhất 03 tổ chức, cá nhân có hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được xét chọn. Nếu kết quả xét chọn được ít hơn 03 tổ chức, cá nhân tham gia phiên đấu giá, sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và không tổ chức phiên đấu giá.

Điều 19. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng đấu giá để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Thành phần Hội đồng đấu giá có số lượng không quá 11 thành viên, bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là 01 lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, đại diện của Sở Tài nguyên và Môi trường là thư ký Hội đồng và đại diện Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu vực khoáng sản được đưa ra đấu giá và một số chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu;
- c) Thường trực Hội đồng đấu giá của Ủy ban nhân dân tỉnh là Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng đấu giá.

- a) Quyền hạn:
 - Ban hành Quy chế đấu giá và nội quy phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
 - Quyết định tiền đặt trước quy định tại Điều 7 Quy định này và bước giá tại phiên đấu giá.
 - Truất quyền tham gia phiên đấu giá và lập biên bản xử lý đối với người tham gia đấu giá có hành vi gây rối trật tự nơi tổ chức đấu giá hoặc có hành vi thông đồng, thỏa hiệp để dìm giá hoặc có các hành vi khác làm ảnh hưởng đến tính khách quan, trung thực của phiên đấu giá.
 - Đinh chỉ hoặc tạm đình chỉ phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi phát hiện vi phạm trình tự, thủ tục phiên đấu giá.
- b) Trách nhiệm:
 - Điều hành phiên đấu giá theo đúng quy định của quy định của pháp luật và Quy chế của Hội đồng đấu giá; chịu trách nhiệm về tính trung thực của kết quả trúng đấu giá trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - Giải quyết các khiếu nại trong quá trình đấu giá; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị giải quyết các khiếu nại phát sinh sau phiên đấu giá.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Hội đồng đấu giá hoạt động theo quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 20. Xây dựng, ban hành quy chế đấu giá

1. Hội đồng đấu giá ban hành quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các phiên đấu giá.

2. Quy chế đấu giá bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá;

- Quy định về phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước;

- Quy định về cách thức đấu giá;

- Quy định về việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá, xử lý khoản tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá khi rút lại đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn đăng ký;

- Các trường hợp không được tiếp tục tham gia đấu giá;

- Các trường hợp không được trả lại tiền đặt trước;

- Nội dung cần thiết khác liên quan.

Điều 21. Mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính xây dựng mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

4. Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thu được sẽ sử dụng phục vụ cho hoạt động đấu giá, chênh lệch giữa số phí thu được và kinh phí chi cho phiên đấu giá nếu thiếu sẽ do ngân sách Nhà nước bồi sung, trường hợp thừa sẽ nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Điều 22. Kinh phí tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trên cơ sở kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm đã được phê duyệt, sở Tài nguyên và Môi trường lập dự toán kinh phí gửi sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Sở Tài nguyên và Môi trường lập, gửi sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho mỗi phiên đấu giá.

Chương III

TỔ CHỨC PHIÊN ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 23. Nội quy phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Nội quy phiên đấu giá được ban hành kèm theo quy chế đấu giá và có đủ các nội dung chính như sau:

1. Trước khi tiến hành phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải xuất trình giấy giới thiệu tư cách của tổ chức được tham gia phiên đấu giá với tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp; xuất trình chứng minh nhân dân và biên lai, chứng từ chứng minh đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước hoặc có bảo lãnh dự đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Một tổ chức tham gia đấu giá chỉ được cử không quá 03 người tham gia phiên đấu giá, trong đó có 01 người đại diện được phát giá.

2. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Chỉ được trao đổi trong nội bộ tổ chức của mình về các thông tin liên quan mà không được trao đổi với tổ chức, cá nhân khác;

b) Không sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc trong suốt quá trình diễn ra phiên đấu giá;

c) Không có hành vi gây mất trật tự, cản trở, phá rối phiên đấu giá hoặc vi phạm quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác cùng tham gia phiên đấu giá;

d) Không mua chuộc nhằm loại trừ người tham gia đấu giá hoặc cầu kết, thông đồng để dìm giá.

3. Trường hợp người tham gia phiên đấu giá vi phạm một trong các quy định của nội quy phiên đấu giá, Chủ tịch Hội đồng đấu giá có quyền tạm ngưng phiên đấu giá, lập biên bản xử lý và chỉ tiếp tục phiên đấu giá sau khi hành vi vi phạm đã được xử lý theo quy định.

Điều 24. Trình tự, nguyên tắc tiến hành phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Mở đầu, thư ký Hội đồng đấu giá giới thiệu các thành viên Hội đồng đấu giá và đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan; phổ biến nội quy phiên đấu giá; công bố danh sách tổ chức, cá nhân được tham gia phiên đấu giá; điểm danh người tham gia đấu giá và người phát giá; giải đáp các câu hỏi (nếu có).

2. Chủ tịch Hội đồng đấu giá tiến hành phiên đấu giá theo hình thức đấu giá bằng phiếu kín trực tiếp từng vòng đấu giá, liên tục không gián đoạn trong suốt phiên đấu giá. Phiên đấu giá chỉ kết thúc sau khi đã xác định được người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là tổ chức, cá nhân duy nhất có phiếu trả giá cao nhất so với giá khởi điểm sau tất cả các vòng đấu giá hoặc là tổ chức, cá nhân trúng khi bốc thăm trong trường hợp quy định tại Điều 5 Khoản 5 Điều này.

3. Sau mỗi vòng đấu giá, Chủ tịch Hội đồng đấu giá thông báo công khai mức trả giá cao nhất của vòng bỏ phiếu. Trường hợp có từ hai phiếu trả giá cao nhất bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng đấu giá tiếp tục phát phiếu để bắt đầu trả giá cho vòng đấu giá tiếp theo.

Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là mức giá trả cao nhất của vòng đấu giá kế trước. Giá ghi trong phiếu tham gia đấu giá là hợp lệ khi có giá trị bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá.

4. Mọi diễn biến trong phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải lập thành biên bản. Kết thúc phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch Hội đồng đấu giá hoặc người điều hành phiên đấu giá công bố công khai kết luận của Hội đồng và người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải ký vào biên bản đấu giá ngay tại phiên đấu giá.

5. Các trường hợp đặc biệt

a) Trường hợp liên tiếp qua ba vòng đấu giá mà vẫn có từ hai người trả lên phát giá cao nhất bằng nhau, Chủ tịch Hội đồng đấu giá tổ chức bốc thăm công khai để chọn người trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

b) Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản từ chối nhận kết quả trúng đấu giá thì người trả giá thấp hơn liền kề được Hội đồng đấu giá xem xét phê duyệt trúng giá bổ sung;

c) Trường hợp người trúng giá bổ sung từ chối không nhận kết quả trúng đấu giá thì Hội đồng đấu giá ra văn bản hủy bỏ kết quả phiên đấu giá và báo cáo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định.

Điều 25. Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

1. Trong thời gian không quá 05 (ngày) làm việc, kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, sở Tài nguyên và Môi trường phải trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá gồm:

- a) Biên bản phiên đấu giá;
- b) Hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá;
- c) Dự thảo văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

2. Trong thời gian không quá 05 (ngày) làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phê duyệt kết quả trúng đấu giá, Ủy ban nhân dân tỉnh phải ban hành văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá. Trường hợp không phê duyệt phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do và các yêu cầu bổ sung (nếu có).

Nội dung văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá phải ghi rõ tên đầy đủ, tên viết tắt của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tên loại khoáng sản; vị trí, tọa độ, diện tích khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá và giá trúng đấu giá; các cam kết của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá.

3. Kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thông báo công khai tại trụ sở cơ quan sở Tài nguyên và Môi trường và trang thông tin điện tử

của sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá. Thời gian thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu giá là 05 ngày.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản và các quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này.
2. Là cơ quan thường trực của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
3. Hàng năm lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
4. Lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản, bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
5. Hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản, giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định.
6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi có khoáng sản đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản tiếp nhận, xác minh và giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.
7. Lập dự toán kinh phí phục vụ hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
8. Xác định giá khởi điểm đối với mỏ khoáng sản đã có kết quả thăm dò đưa ra đấu giá và dự tính giá khởi điểm đối với mỏ khoáng sản chưa được thăm dò trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
9. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.
10. Tổng hợp, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
11. Lưu trữ, quản lý hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản và hồ sơ quyết toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 27. Sở Tài chính

1. Tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
2. Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng giá khởi điểm,

bước giá, giá trị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cho mỗi phiên đấu giá. Thẩm định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do sở Tài nguyên và Môi trường tính đối với các khu vực chưa thăm dò khoáng sản.

3. Thực hiện các nghĩa vụ, quyền hạn khác theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 28. Sở Tư pháp

1. Tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, đề nghị điều chỉnh, bổ sung các nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các nghĩa vụ, quyền hạn khác theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Điều 29. Các sở, ngành khác có liên quan

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và theo Quy định này; các sở, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với sở Tài nguyên và Môi trường trong việc tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản, công tác quản lý Nhà nước về đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Điều 30. Ủy ban nhân dân huyện nơi có khoáng sản được đưa ra đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản và đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn.

3. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và mặt bằng khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đảm bảo nguyên trạng để bàn giao cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản khi có đủ điều kiện.

4. Trong thời gian từ khi có kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản đến thời điểm bàn giao mặt bằng cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá để thực hiện công tác thăm dò, khai thác khoáng sản; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện phải trực tiếp chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra việc thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép hoặc sử dụng đất đai sai mục đích tại khu vực có khoáng sản đã đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Theo chức năng, thẩm quyền và theo Quy định này; phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức và triển khai hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

6. Xây dựng phương án bồi thường GPMB, phối hợp với tổ chức, cá nhân trúng đấu giá thực hiện bồi thường GPMB theo phương án được phê duyệt.

Điều 31. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn, cố ý làm trái hoặc có hành vi làm lộ bí mật trong quá trình

tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản gây thiệt hại cho Nhà nước và các tổ chức, cá nhân hoặc làm cho cuộc đấu giá không thành, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

2. Khiếu nại, tố cáo liên quan đến quá trình tổ chức, thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong Quy định này được giải quyết theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo và pháp luật có liên quan.

Điều 32. Điều khoản thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Định kỳ 06 tháng và hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản gửi về sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, điều chỉnh theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Đông